

Số: 07/QĐ-VHL

Hà Nội, ngày 01 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế về công tác quy hoạch cán bộ đối với viên chức
Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam**

CHỦ TỊCH

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 106/2022/NĐ-CP ngày 24/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Căn cứ Quy định số 50-QĐ/TW ngày 27/12/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác quy hoạch cán bộ;

Căn cứ Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW ngày 15/02/2022 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-VHL ngày 01/01/2023 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ và Kiểm tra.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về công tác quy hoạch cán bộ đối với viên chức Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2357/QĐ-VHL ngày 22/12/2020 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc ban hành Quy chế về công tác quy hoạch, điều động, luân chuyển đối với viên chức giữ chức vụ quản lý các cấp thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ và Kiểm tra, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Viện Hàn lâm;
- Các VP: ĐU, CD, ĐTN;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Website của Viện Hàn lâm;
- Lưu: VT, TCCBKT.G.



Châu Văn Minh

QUY CHẾ

Về công tác quy hoạch cán bộ đối với viên chức Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/QĐ-VHL ngày 01 tháng 01 năm 2023
của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về nguyên tắc, mục đích, yêu cầu, đối tượng, phương pháp, tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi, cơ cấu, số lượng, quy trình thực hiện trong công tác quy hoạch cán bộ đối với viên chức Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (sau đây gọi tắt là Viện Hàn lâm).

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Một số từ ngữ trong Quy chế này được hiểu như sau:

1. Quy hoạch là công tác phát hiện sớm nguồn cán bộ có đức, có tài, có triển vọng về khả năng lãnh đạo, quản lý, đưa vào quy hoạch để làm cơ sở lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, bố trí, bổ nhiệm, luân chuyển đối với công chức, viên chức giữ chức vụ quản lý.

2. Quy hoạch “động” là định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh để đưa ra khỏi quy hoạch những viên chức không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc uy tín thấp và kịp thời bổ sung vào quy hoạch những viên chức có phẩm chất, năng lực, uy tín, triển vọng phát triển.

3. Quy hoạch “mở” được hiểu là không khép kín trong từng đơn vị mà cần mở rộng nguồn cán bộ từ nơi khác để đưa vào quy hoạch những viên chức đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện và yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Điều 3. Nguyên tắc quy hoạch

Công tác quy hoạch cán bộ cần bảo đảm các nguyên tắc theo Quy định số 50-QĐ/TW ngày 27/12/2012 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác quy hoạch cán bộ.

1. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trách nhiệm và thẩm quyền của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (sau đây

gọi tắt là Chủ tịch Viện Hàn lâm) và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, liên thông, công khai, minh bạch trong công tác quy hoạch cán bộ.

2. Viên chức được đưa vào quy hoạch phải xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của đơn vị; phải có đủ tiêu chuẩn và điều kiện; đúng thẩm quyền và đúng quy trình; bảo đảm cân đối, hài hòa, hợp lý, liên thông giữa các khâu trong công tác cán bộ; giữa quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng; giữa đánh giá với quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm và sử dụng viên chức.

3. Coi trọng chất lượng, không vì số lượng, cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; đồng thời quan tâm chỉ đạo và có biện pháp hiệu quả để phấn đấu thực hiện cơ cấu ba độ tuổi (khoảng cách giữa các độ tuổi là 5 năm), tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số phù hợp với đơn vị.

4. Bảo đảm sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ viên chức quản lý nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị trực thuộc.

5. Quy hoạch cấp ủy các cấp phải gắn với quy hoạch lãnh đạo, quản lý; lấy quy hoạch các chức danh cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cấp trên.

6. Chỉ quy hoạch các chức danh cao hơn, không quy hoạch chức vụ đang đảm nhiệm. Mỗi chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá ba viên chức, một viên chức quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng cấp.

7. Thực hiện phương châm quy hoạch “động” và “mở”.

8. Không thực hiện đồng thời quy trình bổ sung quy hoạch với quy trình bổ nhiệm viên chức vào một chức danh lãnh đạo, quản lý. Việc thực hiện quy trình bổ nhiệm vào chức danh quy hoạch chỉ được thực hiện sau khi phê duyệt quy hoạch ít nhất 03 tháng.

9. Đối với một số vị trí quản lý đặc thù, việc quy hoạch, điều động, luân chuyển đã được quy định tại các văn bản pháp luật khác thì phải áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn.

Điều 4. Mục đích, yêu cầu, phương pháp quy hoạch

1. Quy hoạch cán bộ là khâu quan trọng, nhiệm vụ thường xuyên nhằm phát hiện sớm nguồn cán bộ, viên chức có phẩm chất, năng lực, uy tín, có triển vọng phát triển để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Việc xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng, chức danh quy hoạch, dự báo nhu cầu sử dụng viên chức phải xuất phát từ tình hình đội ngũ viên chức, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đơn vị trong từng nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ tiếp theo.

3. Rà soát, đánh giá toàn diện nguồn viên chức trước khi đưa vào danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch; bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công

bằng, công tâm, công khai, minh bạch, đúng quy trình, thẩm quyền. Không đề xuất quy hoạch những trường hợp không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện.

4. Xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp được thực hiện một lần vào năm thứ hai của nhiệm kỳ đại hội Đảng bộ Viện Hàn lâm.

5. Hàng năm tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ kế tiếp trong quý I; trường hợp rà soát, bổ sung quy hoạch lần thứ 2 trong năm phải báo cáo ít nhất sau 30 ngày kể từ ngày được cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt quy hoạch.

Điều 5. Thẩm quyền phê duyệt quy hoạch

1. Ban Thường vụ Đảng uỷ Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (sau đây gọi tắt là Ban Thường vụ Đảng uỷ), cấp ủy các đơn vị trực thuộc trực tiếp lãnh đạo công tác quy hoạch cán bộ theo phân cấp quản lý của Trung ương và của Viện Hàn lâm.

2. Chủ tịch Viện Hàn lâm, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý theo đúng thẩm quyền và quy trình được quy định tại Quy chế này.

3. Thẩm quyền quyết định quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý.

a) Chủ tịch Viện Hàn lâm quyết định quy hoạch đối với các chức danh: Viện trưởng, Phó Viện trưởng và tương đương các đơn vị trực thuộc;

b) Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc quyết định quy hoạch đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương trong đơn vị theo phân cấp quản lý.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi

1. Về tiêu chuẩn, điều kiện:

Cơ bản thực hiện như tiêu chuẩn bổ nhiệm đối với chức danh theo quy định hiện hành. Tại thời điểm quy hoạch, cấp có thẩm quyền có thể xem xét, phê duyệt quy hoạch đối với những viên chức cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh bổ nhiệm theo quy định, cụ thể:

a) Về trình độ chuyên môn: Phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với chức danh bổ nhiệm.

b) Về trình độ lý luận chính trị:

- Nhân sự quy hoạch các chức danh thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm.

- Nhân sự quy hoạch các chức danh thuộc cơ quan, đơn vị quản lý:

+ Đối tượng 1: Phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm;

+ Đối tượng 2: Có thể chưa bảo đảm tiêu chuẩn lý luận chính trị nhưng sau khi được quy hoạch phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để hoàn thiện tiêu chuẩn lý luận chính trị theo quy định.

c) Chưa nhất thiết phải đáp ứng ngay các tiêu chuẩn: Kinh qua chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp dưới, trình độ quản lý nhà nước...

2. Về độ tuổi:

a) Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của viên chức tại thời điểm tính tuổi theo quy định phải còn ít nhất 01 nhiệm kỳ công tác (60 tháng) đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

b) Tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ kế tiếp, viên chức phải còn thời gian công tác ít nhất 01 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với đối tượng 1 và ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

c) Tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch cho nhiệm kỳ hiện tại bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của viên chức theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của viên chức tại thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch phải còn ít nhất 72 tháng đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

d) Thời điểm tính tuổi quy hoạch:

- Đối với quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp: Chức danh lãnh đạo, quản lý là thời điểm tiến hành đại hội đảng bộ các cấp;

- Đối với rà soát, bổ sung quy hoạch: Là thời điểm cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ nhận được tờ trình và hồ sơ nhân sự theo quy định.

Điều 7. Đối tượng quy hoạch

1. Chức danh Viện trưởng và tương đương

a) Đối tượng 1: Phó Viện trưởng và tương đương, được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

b) Đối tượng 2: Trưởng phòng và tương đương, phải được quy hoạch cấp phó đơn vị trực thuộc và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

2. Chức danh Phó Viện trưởng và tương đương

a) Đối tượng 1: Trưởng phòng và tương đương, được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60

tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

b) Đối tượng 2: Phó Trưởng phòng và tương đương phải được quy hoạch chức danh Trưởng phòng và tương đương của đơn vị và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

3. Đối với các chức danh lãnh đạo cấp phòng và tương đương: Căn cứ vào Quy định số 50-QĐ/TW ngày 27/12/2021 của Ban Chấp hành Trung ương và Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW ngày 15/02/2022 của Ban Tổ chức Trung ương, thủ trưởng đơn vị áp dụng, triển khai thực hiện để phù hợp với tình hình thực tế và đặc thù của đơn vị.

4. Các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch:

a) Cán bộ quá tuổi quy hoạch hoặc bị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (đối với cá nhân) hoặc kết luận không đảm bảo tiêu chuẩn chính trị của chức danh quy hoạch thì đương nhiên ra khỏi quy hoạch;

b) Cán bộ đã từ trần thì đương nhiên ra khỏi quy hoạch.

Đối với các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch, cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch ban hành quyết định đưa cán bộ đó ra khỏi quy hoạch, không phải thực hiện quy trình bỏ phiếu theo quy định.

Điều 8. Quy trình xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ

1. Bước 1: Xây dựng kế hoạch triển khai và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch

Căn cứ quy định về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số (nếu có) theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ viên chức và yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị, đơn vị thực hiện các công việc sau:

a) Xây dựng kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ của đơn vị mình;

b) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ viên chức để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của Viện Hàn lâm (theo Phụ lục 1 của Quy chế này).

2. Bước 2: Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

a) Thành phần: Lãnh đạo và cấp ủy đơn vị.

b) Nội dung: Trên cơ sở báo cáo của cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ, tập thể lãnh đạo thảo luận, phân tích và thông qua:

- Kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ của đơn vị;

- Danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để đưa ra các hội nghị tiếp theo xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

(Hội nghị có Biên bản làm việc).

3. Bước 3: Hội nghị cán bộ chủ chốt

a) Thành phần: Lãnh đạo đơn vị, cấp ủy, trưởng các đoàn thể của đơn vị (trong biên chế), lãnh đạo cấp phòng và tương đương của đơn vị;

b) Nội dung: Lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nhân sự quy hoạch bằng phiếu kín (Mẫu phiếu theo Phụ lục 2 của Quy chế này);

c) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau;

d) Kết quả kiểm phiếu không công bố tại Hội nghị;

d) Tập thể Lãnh đạo đơn vị căn cứ kết quả bỏ phiếu, thông nhất Danh sách cán bộ được giới thiệu tại Bước 3 để thực hiện giới thiệu nhân sự quy hoạch tại Bước 4.

4. Bước 4: Hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng

a) Thành phần: Lãnh đạo đơn vị, cấp ủy, trưởng các đơn vị cấp phòng và tương đương của đơn vị;

b) Nội dung: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 3, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch bằng phiếu kín (Mẫu phiếu theo Phụ lục 2 của Quy chế này);

c) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau;

d) Kết quả kiểm phiếu không công bố tại Hội nghị.

5. Bước 5: Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

a) Thành phần: Như Bước 1;

b) Nội dung: Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Viện Hàn lâm và kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 3 và Bước 4, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch (Mẫu phiếu theo Phụ lục 2 của Quy chế này);

c) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định. Trường hợp có từ 02 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50% thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự;

d) Kết quả kiểm phiếu biểu quyết được công bố tại Hội nghị.

6. Lưu ý: Các Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Điều 9. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm đối với nguồn nhân sự tại chỗ

Căn cứ vào kết quả đánh giá cán bộ hằng năm của cấp có thẩm quyền và đề xuất của cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ, tập thể lãnh đạo đơn vị chỉ đạo, rà soát, bổ sung quy hoạch theo các bước:

1. Bước 1: Hội nghị tập thể Lãnh đạo (lần 1)

a) Thành phần: Lãnh đạo và cấp ủy đơn vị.

b) Nội dung: Xem xét, thông qua danh sách bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các hội nghị và bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, cụ thể:

- Căn cứ danh sách rà soát, bổ sung quy hoạch đã được phê duyệt và kết quả đánh giá viên chức hằng năm, bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định (Mẫu phiếu theo Phụ lục 2 của Quy chế này);

- Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch: Những nhân sự có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch;

- Xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng cán bộ bổ sung vào Danh sách quy hoạch;

- Thông qua Danh sách cán bộ (đã được rà soát, đánh giá toàn diện theo Phụ lục 1 trước khi đưa vào danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch) bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các hội nghị tiếp theo.

2. Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt

- a) Thành phần: Lãnh đạo đơn vị, cấp ủy, trưởng các đoàn thể của đơn vị (trong biên chế), lãnh đạo cấp phòng và tương đương của đơn vị;

- b) Nội dung: Lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nhân sự quy hoạch bằng phiếu kín (Mẫu phiếu theo Phụ lục 2);

- c) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau;

- d) Kết quả kiểm phiếu không công bố tại Hội nghị;

- đ) Tập thể Lãnh đạo đơn vị căn cứ kết quả bỏ phiếu, thống nhất Danh sách cán bộ được giới thiệu tại Bước 2 để thực hiện giới thiệu nhân sự quy hoạch tại Bước 3.

3. Bước 3: Hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng

- a) Thành phần: Lãnh đạo đơn vị, cấp ủy, trưởng các đơn vị cấp phòng và tương đương của đơn vị;

b) Nội dung: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 2, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch bằng phiếu kín (Mẫu phiếu theo Phụ lục 2 của Quy chế này);

c) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau;

d) Kết quả kiểm phiếu không công bố tại Hội nghị.

4. Bước 4: Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

a) Thành phần: Như Bước 1;

b) Nội dung: Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đơn vị và Viện Hàn lâm và kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 2 và Bước 3, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt bổ sung quy hoạch (Mẫu phiếu theo Phụ lục 2 của Quy chế này);

c) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định. Trường hợp có từ 02 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50% thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự;

d) Kết quả kiểm phiếu biểu quyết được công bố tại Hội nghị.

5. Lưu ý: Các Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Điều 10. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

1. Bước 1: Chuẩn bị và xác định nguồn quy hoạch

Căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số (nếu có) theo quy định; trên cơ sở kết quả phê duyệt quy hoạch, đơn vị thực hiện các công việc sau:

a) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ viên chức tại chỗ (trong quy hoạch và ngoài quy hoạch); trong đó phân tích và xác định rõ cơ cấu, số lượng, chuyên ngành, chức danh quy hoạch mà đơn vị hiện còn thiếu nguồn nhân sự hoặc có nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu đặt ra, cần giới thiệu bổ sung quy hoạch nguồn nhân sự từ nơi khác.

b) Nghiên cứu, đề xuất danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị.

2. Bước 2: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

a) Thành phần: Lãnh đạo và cấp ủy đơn vị;

b) Nội dung: Trên cơ sở báo cáo của cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ, tập thể lãnh đạo thảo luận, phân tích, xác định cơ cấu, số lượng chức danh quy hoạch; đồng thời thông qua danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác.

3. Bước 3: Trao đổi với nhân sự và lấy ý kiến tập thể lãnh đạo đơn vị nơi nhân sự công tác

Đại diện tập thể lãnh đạo đơn vị gặp gỡ, trao đổi với nhân sự dự kiến giới thiệu quy hoạch; đồng thời, có văn bản lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo đơn vị nơi nhân sự công tác về dự kiến chức danh quy hoạch; nhận xét, đánh giá đối với nhân sự và cung cấp hồ sơ nhân sự theo quy định.

4. Bước 4: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

a) Thành phần: Như Bước 2;

b) Nội dung: Thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch;

c) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định. Trường hợp có từ 02 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50% thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự;

d) Kết quả kiểm phiếu biểu quyết được công bố tại Hội nghị.

5. Lưu ý: Các Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Điều 11. Danh mục hồ sơ nhân sự quy hoạch

Danh mục hồ sơ nhân sự quy hoạch thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình và bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu ở các bước.

2. Sơ yếu lý lịch theo quy định hiện hành do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6.

3. Nhận xét, đánh giá của cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ; (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; (3) Uy tín và triển vọng phát triển.

4. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp ủy đơn vị theo quy định của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

5. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định).

6. Bản sao có giá trị pháp lý các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền).

* *Lưu ý: Các tài liệu nêu tại Mục 2, 3, 4, 5 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.*

Điều 12. Báo cáo quy hoạch

Sau 30 ngày kể từ khi phê duyệt quy hoạch, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc báo cáo Chủ tịch Viện danh sách quy hoạch viên chức của đơn vị mình.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Thực hiện quy hoạch

Căn cứ quy hoạch viên chức quản lý, Thủ trưởng đơn vị chỉ đạo xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm viên chức thuộc danh sách quy hoạch đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và tổ chức thực hiện kế hoạch.

Định kỳ hằng năm đánh giá phẩm chất, năng lực, kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và chiều hướng phát triển đối với viên chức trong quy hoạch.

Điều 14. Quy chế này bao gồm 03 chương, 14 điều và được thực hiện thống nhất trong toàn Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời để Chủ tịch Viện Hàn lâm xem xét bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.



PHỤ LỤC 1

HƯỚNG DẪN BIẾU MẪU RÀ SOÁT CÁN BỘ ĐỦ ĐIỀU KIÊN TIÊU CHUẨN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/QĐ-VHL ngày 01 tháng 01 năm 2023 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

Tiêu chuẩn: Có học vị (Tiến sĩ/thạc sĩ/nghiên cứu viên chính hoặc tương đương ...) trở lên

Đối tượng 1: Đầu 72 tháng công tác trở lên tính từ khi rà soát Quy hoạch

Đối tượng 2: Đầu 02 nhiệm kỳ và được quy hoạch đối tượng 1

PHỤ LỤC 2
HƯỚNG DẪN MẪU PHIẾU GIỚI THIỆU/BIỂU QUYẾT
Quy hoạch (rà soát, bổ sung quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch)
các chức danh lãnh đạo, quản lý ... năm ...
(tại Hội nghị.....)

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/QĐ-VHL ngày 01 tháng 01 năm 2023
 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)*

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng,... và phẩm chất đạo đức, năng lực cán bộ, Viện ... đề nghị đồng chí cho biết ý kiến giới thiệu/biểu quyết nhân sự quy hoạch (rà soát, bổ sung hoặc đưa ra khỏi quy hoạch) các chức danh lãnh đạo, quản lý ... năm ... và đánh dấu (X hoặc √) vào ô tương ứng trong danh sách dưới đây và không cần ký tên:

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ (Đảng/Chính quyền), đơn vị công tác	Giới thiệu/Biểu quyết)	
				Đồng ý	Không đồng ý
I.	Đối tượng 1				
1					
...					
II.	Đối tượng 2				
1					
...					
III	Ý kiến khác (nếu có):				
1					
...					

* **Ghi chú:** Phiếu có giá trị tham khảo (hợp lệ) là phiếu chỉ giới thiệu (bao gồm cả đối tượng 1, đối tượng 2 và ý kiến khác nếu có) không quá người.

PHỤ LỤC 3

HƯỚNG DẪN BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/QĐ-VHL ngày 01 tháng 01 năm 2023 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)